

Lưu ý khi áp dụng LUẬT chống độc quyền vượt lãnh thổ

● PHÙNG VĂN THANH
Cục Quản lý Cạnh tranh - Bộ Công Thương

Ap dụng và thực thi nội luật gắn liền với phạm vi lãnh thổ quốc gia (nguyên tắc lãnh thổ) là một nguyên tắc truyền thống, lâu đời và được thừa nhận một cách rộng rãi trên thế giới. Một trong những nguyên tắc cơ bản được ghi nhận tại Điều 2, Hiến chương Liên hợp quốc năm 1945 là nguyên tắc bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia. Theo đó, mỗi quốc gia có quyền tối thượng về lập pháp, hành pháp và tư pháp mà không có bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài, đồng thời quốc gia được tự do lựa chọn cho mình phương thức thích hợp nhất để thực thi quyền lực trong phạm vi lãnh thổ.

Trên cơ sở đó, việc áp dụng và thực thi luật pháp ở mỗi quốc gia thường gắn liền với nguyên tắc lãnh thổ (territorial principle) và nguyên tắc này luôn được đề cao, theo đó nội luật thường chỉ

được áp dụng và thực thi trong phạm vi lãnh thổ của quốc gia. Tuy nhiên, thực tiễn nguyên tắc lãnh thổ được vận dụng ở hai góc độ gồm quyền tài phán nơi xảy ra hành vi theo đó quyền tài phán quốc gia được thực thi đối với những hành vi xảy ra trong phạm vi lãnh thổ quốc gia và quyền tài phán khi chịu tác động đó là quyền tài phán quốc gia được thực thi đối với những hành vi (xảy ra ở ngoài lãnh thổ hoặc do thể nhân, pháp nhân ở ngoài lãnh thổ thực hiện) gây tác động trực tiếp hoặc xâm phạm trực tiếp đến lợi ích của quốc gia.

Thực hiện quyền tài phán nơi xảy ra hành vi là việc áp dụng nguyên tắc lãnh thổ tuyệt đối. Ở góc độ thứ hai, trong lĩnh vực cạnh tranh một lý thuyết mới được nhiều nước lớn phát triển và áp dụng trong thực tế đó là thuyết ảnh hưởng (effective doctrine) theo nguyên tắc lãnh

thổ linh hoạt, theo đó ở một chừng mực nhất định một quốc gia có thể áp dụng và thực thi luật cạnh tranh/luật chống độc quyền vượt lãnh thổ (extraterritorially application).

Bản thân thuyết ảnh hưởng được thể hiện ở hai góc độ là luật cạnh tranh của quốc gia có thể được áp dụng đối với các cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài có hành vi gây ảnh hưởng trực tiếp tới môi trường cạnh tranh hoặc người tiêu dùng trong nước (áp dụng nội luật đối với cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài) hoặc luật cạnh tranh của quốc gia có thể được áp dụng đối với cá nhân, doanh nghiệp trong nước đóng ở nước ngoài có hành vi phản cạnh tranh (đối với thị trường trong nước hoặc nước ngoài). Tuy nhiên, thực tiễn thuyết ảnh hưởng được nhiều nước lớn áp dụng theo góc độ thứ nhất.

1. Quan điểm phản đối và xu hướng ủng hộ

Trong giai đoạn đầu, khi việc áp dụng và thực thi Luật Chống độc quyền theo thuyết ảnh hưởng được khởi xướng đã vấp phải sự phản đối mạnh mẽ từ phía các học giả và từ nhiều quốc gia.

Tuy nhiên, cách tiếp cận này hiện nay đã được nhiều quốc gia ủng hộ và bắt đầu áp dụng, đặc biệt trong các vụ thỏa thuận các-ten xuyên quốc gia, giữa các doanh nghiệp ở nhiều quốc gia khác nhau. Thậm chí trong pháp luật cạnh tranh của nhiều quốc gia như Đức, Úc, Thổ Nhĩ Kỳ đã có hẳn những điều khoản cụ thể quy định việc áp dụng theo thuyết ảnh hưởng. Tại Hàn Quốc, thuyết ảnh hưởng được ủng hộ và lần đầu tiên vận dụng năm 2002 trong vụ thỏa thuận quốc tế. Ngày 20/3/2002, Ủy ban Thương mại công bằng Hàn Quốc lần đầu tiên ra phán quyết tuyên phạt 11,242 triệu Won đối với 6 công ty sản xuất đèn điện cực than chì (graphite electrode) của Mỹ, Đức và Nhật do có hành vi thỏa thuận giá. Ủy ban Thương mại công bằng Hàn Quốc sau khi điều tra đã có kết luận rằng 6 công ty này đã tổ chức hàng loạt các cuộc gặp tại London, Tokyo và một số thành phố khác kể từ tháng 5/1992 đến tháng 3/1998 để bàn bạc và thống nhất giá cũng như thỏa thuận phân chia thị trường tiêu thụ. Đối với Nhật Bản, do trước đây theo nguyên tắc lãnh thổ tuyệt đối nên có sự phản ứng mạnh mẽ đối với việc áp dụng và thực thi luật chống độc quyền theo thuyết ảnh hưởng và cho rằng cơ quan cạnh tranh của một nước không thể dùng nội luật để trừng phạt các cá nhân, doanh nghiệp của nước khác. Tuy nhiên, cách tiếp cận của Nhật Bản hiện tại đã thay đổi và có xu hướng áp dụng thuyết này.

Ngoài những quốc gia áp dụng

thuyết ảnh hưởng như được nêu đơn cử trên đây còn rất nhiều quốc gia khác có xu hướng áp dụng theo thuyết này như Úc, Ấn Độ... Đặc biệt là trong bối cảnh của xu thế hội nhập kinh tế quốc tế và toàn cầu hóa, với sự gia tăng của các hoạt động các-ten xuyên quốc gia hay các các-ten xuất khẩu ở các quốc gia khác có ảnh hưởng trực tiếp đến người tiêu dùng nội địa.

2. Cách thức và khả năng thực thi theo thuyết ảnh hưởng

Với việc các quốc gia hiện nay luôn tuân thủ các nguyên tắc bình đẳng chủ quyền, không can thiệp và nguyên tắc tài phán quốc gia tuyệt đối, cơ quan cạnh tranh của bất kỳ quốc gia nào dù là quốc gia lớn cũng không thể tiến hành các hoạt động điều tra trên lãnh thổ của quốc gia khác. Vì vậy, việc áp dụng và thực thi luật chống độc quyền theo thuyết ảnh hưởng được các quốc gia thực hiện theo hai cách:

Thứ nhất, thông qua các thỏa thuận hợp tác song phương hoặc đa phương trong đó cho phép các bên có thể thực hiện điều tra, thu thập thông tin, chứng cứ hoặc sử dụng thông tin, chứng cứ mà bên kia cung cấp trong các vụ việc. Ví dụ, như thỏa thuận hợp tác giữa Mỹ và Úc trong lĩnh vực cạnh tranh.

Thứ hai, khi phát hiện hành vi phản cạnh tranh do doanh nghiệp nước ngoài thực hiện, cơ quan cạnh tranh các nước có thể thực hiện điều tra thông qua văn phòng đại diện hoặc các hình thức hiện diện thương mại khác của các doanh nghiệp này ở nước sở tại. Đặc biệt, khi có kết quả điều tra về hành vi vi phạm thì nước sở tại có thể sử dụng mọi biện pháp để đánh vào lợi ích thương mại của doanh nghiệp nước ngoài vi phạm để buộc những doanh nghiệp này phải tự nguyện trả tiền phạt nếu không muốn mất đi những lợi ích

thương mại to lớn ở nước sở tại. Ví dụ, trong vụ các-ten giá chuyên chở hàng bằng đường hàng không, Ủy ban cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng Úc đã điều tra và tuyên phạt đối với 13 hãng hàng không lớn gồm cả British Airway, Air France, Japan Airline, Korea Airline, Thai Airways, Emirates... và các hãng này đã phải chấp nhận nộp phạt thông qua các văn phòng của mình tại Úc để đổi lấy việc vẫn được duy trì và phát triển các hoạt động thương mại tại Úc với lợi ích rất lớn.

3. Lưu ý đối với các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam

Thực tiễn áp dụng và thực thi luật chống độc quyền ở nhiều nước như đề cập trên đây là điểm mà các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam cần phải hết sức lưu ý. Trong quá trình kinh doanh cũng cần hết sức lưu ý để tránh phải đối mặt với những biện pháp xử lý hà khắc do cơ quan cạnh tranh tại các thị trường nhập khẩu áp dụng. Những hình thức tổ chức xuất khẩu trong nước như cơ chế một đầu mối xuất khẩu, liên kết xuất khẩu... là những vấn đề tương đối nhạy cảm đối với cơ quan cạnh tranh nước ngoài. Trong trường hợp này, mặc dù cơ quan cạnh tranh ở các nước nhập khẩu không thể có thẩm quyền tiến hành hoặc mở cuộc điều tra tại Việt Nam nhưng họ hoàn toàn có thẩm quyền tiến hành điều tra nhằm đến các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam và nếu thu thập được đủ chứng cứ về hành vi vi phạm như thỏa thuận ẩn định giá, phân chia thị trường... thì cơ quan cạnh tranh của nước nhập khẩu sẽ sử dụng mọi biện pháp có thể nhằm đánh vào lợi ích thương mại của doanh nghiệp xuất khẩu để buộc doanh nghiệp này phải chấp nhận trả tiền phạt ■